

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

A23149



NGUYỄN ĐOÀN-VƯƠNG BÊN TRONG MỘT CHIẾC PHI-CƠ PHÒNG-PHÁO
CHỦ-TRƯỞNG một sĩ quan sắp ắp máy thả bom

SỐ 216 — GIÁ : 0\$50
20 AOUT 1944

TUÂN-LÊ QUỐC-TÊ

Từ tuần lễ trước đến nay một trận Tây Á trên đất Pháp được người ta chú ý đến một cảnh đặc biệt có lẽ còn chú ý hơn tình hình một trận Đông Âu giữa Nga và Đức.

Các đoàn thiết giáp của đại-ương Mỹ Bradley tiến trên đường Paris có tin đã tấn vào Chartes cách Paris chỉ độ 70 cây số. Một vị đại-đoàn Mỹ đã về phía Nogent le Rotrou đã tiến đến Orléans và hiện đã chiếm được Chateaudun và Alençon. Trên bán đảo Bretagne các trận đánh vẫn tiếp tục ở Dinard, Lorient và Brest. Có độ ba sư-đoàn quân Đức bị vây ở các nơi đó nên đang kháng chiến kịch liệt. Bộ mười sư-đoàn Đức vẫn tiếp tục việc chiếm đóng xứ Bretagne nhất là các khu Hennebont, Auray và Quiberon.

Quân Anh tiến rất chậm. Sau khi mở rộng dần dần tiến sông Orne, quân Anh đã chiếm Thury Harcourt và đã tiến tới Esson cách 5 cây số về phía Nam và Espino. Ở Thury Harcourt quân Anh tiến được độ 7 cây số về phía tây-nam và đã tới Saint Pierre la Vieille và Cancell. Quân Anh sắp lên lực với các đội quân đồng-minh ở Pincon. Các lực công của quân Giann-đại vào Falaise đã gặp nhiều cái ngăn cản-xa nên không thể tiến được. Có tin Đức cải chính rằng quân Mỹ đã chiếm Chartres ở phía tây Nanter, quân Mỹ đang

tiến về phía Saint Nazaire và phía nam Nantes, quân Mỹ đã vượt qua sông Loire tiến được độ 10 cây số về phía nam thành phố.

Sở dĩ trên mặt trận Pháp quân Anh tiến chậm hơn quân Mỹ nhiều là vì nhiều cơ:

Một là vì quân Mỹ đã lấy được hải cảng Cherbourg và có thể đổ bộ đem nhiều viện binh và chiến cụ sang Pháp. Còn quân Anh luôn luôn mãi mới lấy được hải cảng Caen.

Quân Anh đánh ở một mặt trận trước kia gần Paris hơn nên quân Đức tung hết cả lực lượng tiến công vào đây. Trong khi đó nhân kỳ bất ngờ quân Mỹ đã tiến vào bán đảo Bretagne và vùng miền sông Loire.

Ở mặt trận Ý quân Ba-lan trong lộ quân thứ 8 đã vượt qua sông Césane. Quân đồng minh đã tiến được vào Florence. Tuy giới tuyến phi quân đồng minh ở Ý chưa đi được

Nam Pháp và các miền Nam-

Trên mặt trận phía đông, quân Nga vẫn đánh rất dữ ở miền sông Vistula và miền sông Pruth phát nguyên nhưng dần bị đánh lui. Ở các khu tây bắc Bialystok và ở mặt trận Leltonie Hồng quân vẫn tấn công nhưng vô hiệu, quân Nga chỉ hơi tiến được ở phía tây nam Pskov.

Ở Tàu quân Nhật đã chiếm được Hành dương là một căn cứ quan trọng của phi quân Mỹ ở Tân. Có lẽ sau khi mặt Hun-dương Mỹ sẽ phải rút lui cả các căn cứ phi quân ở Quảng-Trung và sân trong nội địa Tả hơn nữa.

Hôm vừa rồi Tổng thống Roosevelt sau khi đã được cử ra ứng cử Tổng thống lần thứ tư đã đến Honolulu trên đảo Hawaii để dự hội nghị quân sự Thái bình-dương có tướng Mac Arthur làm tư lệnh lực quân Mỹ và các vị do đốc chỉ huy hạm đội Mỹ và các đội quân Mỹ do tập ở Thái bình dương. Thủ tướng Anh Churchill đã đến thăm mặt trận Pháp lần thứ ba và đã sang thăm cả mặt trận Ý.

Bùi-thị Xuân

... là một người đàn bà trí-mưu anh-dũng có một không hai ở trong lịch-sử cận đại nước ta.

... là một viên hồ-tướng của triều Tây-sơn vào lúc nguy-vong, làm cho bên đối địch phải lo sợ.

... là một nữ anh-hùng sinh ra lỗi thời, nhưng một mực theo đuổi chí khí và danh-vực đến cùng.

« Trung-đức Chủ-Nghị » sắp đồng **Lịch-sử tiền-thuyết BÙI-THỊ XUÂN** của HỒNG-PHONG, các ngài không đến xem ngay từ chương đầu, tất nhiên sẽ lấy làm tiếc.

Vì có nhiều sự-tych ly-kỳ, nhiều chiến-công rực rỡ, nhiều hồi-cảnh éo-lẻ nhiều chi-tiết ly-thú mà các ngài không thể nghĩ tới.

Dám chắc độc-giả xem đến đâu sẽ phải cảm-khái, bi-thương, kinh-dị và kinh-pực đủ-lhi Xuân đến đây.

DI NÉM BOM

NGUYỄN HUYNH TÍNH

Sau mấy tuần lễ bay đi bay về, phi-cơ thám-thình đã chụp được nhiều ảnh quan-hệ trên đất địch. Thêm vào những tài-liệu do là tin-tức của các gián-diệp ở ngoại quốc gửi về, nội rộ những rơi rớt là đồn binh, kho đạn, những chỗ nào đặt cơ-xe, lập phòng-bay.

Bộ Tư-lệnh hợp bản toàn mấy bom liên và quyết định phải máy bay đi ném bom xuống thành-phố X.

Nhận được lệnh trên, viên Tướng chỉ-huy không-quân liền hội đàm với bộ tham-mưu và các võ-quan chỉ huy những đoàn phi-cơ phóng pháo và khu-trục, để cắt đặt công-việc.

Bản đồ thành phố « bị lên án », được đem ra xét rất kỹ lưỡng. Những chỗ có cơ quan quân-sự đều được đánh dấu xuống tận trên mặt giấy. Đoàn máy bay sẽ do con đường nào có ít cao-xe nhất mà bay vào thành phố và sẽ « rải » bom theo một vệ-thăng, chạy dài qua những nơi quan-hệ, trước là để khởi-lộn-sộn trong thành phố, rồi thêm dần dần vì những lối đi ngoắt ngoéo, sau là để để trúng nhiều nơi mà chỉ tên có ít bom và để những lần sau đến đánh, sẽ ném bom theo một vệ-thăng khiến cho thành phố địch bị tàn phá khắp mọi nơi.

Đoàn máy bay ném bom sẽ từ trường bay Y, cất cánh vào lúc tang-tang sáng, sẽ bay theo một con đường đã định ra đến bên thùy. Tới biên giới, những đội phi-cơ khu-trục và chiến-dấu, đợi sẵn ở trước, sẽ hiệp-hợp đi cùng bay sang đất địch.

Phi trường lập tại một nơi hẻo-lạc, địa thế hiểm-trở, xa những căn cứ lớn. Thêm vào cảnh rừng núi cao cả âm-n, lại có những cánh đồng người thợ ra đi đánh

lừa bèn địch. Những cánh lá rừng rậm, những bụi cây rậm rạp trong bụi cỏ, trên sườn đồi, đều là những cảnh khó, là các chỗ ẩn nấp, và trên những tầm cao, những tầm vát dài, rộng, nhiều màu sơn đã khéo tạo nên những nhóm cỏ xanh tươi hoặc một nền đất sẫm. Thế là huyền ảo, khó mà nhận được đâu là chỗ đặt súng, đâu là chỗ chứa đạn, khó mà phân biệt được đâu là phi-cơ thật, phi-cơ giả.

Trường bay rộng lắm. Những con đường lén lút để cho máy bay đóng ở lấy đã cắt cánh (pièce d'envol) chạy dài dằng dặc trên hàng trăm mẫu đất.

Bấy nhiêu chiếc máy bay ném bom hạng nặng, nhiều đạn-cơ, đứng im lìm trong bàn giới tịch mịch.

Thiên mây dài bằng hai toa xe-lửa, cánh dài hơn ba chục thước, bành ra cao ngang đầu người, những chiếc phi-cơ loan loan bằng kim khí, đồ sộ trong lúc sáng tối chưa phải, làm cho người xem phải tưởng chừng những quái-vật khổng-lô lúc khai-thiên lập-tị. Gần đây, mấy chiếc phi-cơ già hơn bằng nan-cột, to cũng không kém.

Xung quanh sân chứa sắt, là một những bóng người. Bom đã được khua từ trong kho ra trường bay. To có, nhỏ có. Quả nhớt như một quả tạ, quả to thì như một cái chum đựng nước, dài bằng hai đầu người, nằm lùn lùn trên mặt đất, đợi lúc mắc vào hai bên cánh và trong khoang chứa bom, dưới thân máy.

Quả bom lúc đó không có gì là nguy hiểm vì chưa lắp ngòi nổ vào đâu. Ngòi nổ và quả bom, lúc chưa lắp xong, được để ở một nơi một chỗ, để tránh tai nạn bất ngờ. Trong những chiếc bom già, nắp mở rộng, lừng lừng ngòi nổ lóng lánh, mỗi chiếc mang một cảnh ngộ, một tác dụng, cái bên cánh, cái bên nách, trong như những đóa hoa bằng kim khí rất đẹp. Cảnh quang đó

NAM TRƯỜNG BAY



là chốt khóa bom (verron de surté). Một khi bom đeo hai bên cánh hoặc để trong hầm chứa, dưới thân máy bay, chiếc cánh quạt nhỏ bị mắc chặt vào máy cèo bom nên không quay được và sẽ khóa chặt còi sáy nổ của quả bom. Khiến cho quả bom ấy dần bị động mạnh do động cơ xoay gây ra những khi máy bay bị hỏng động cơ, buộc lòng phải hạ mạnh xuống nơi đồng ruộng, hoặc những lúc bay qua đất địch, đạn cao xạ nổ gần máy bay, làm rung chuyển không khí và vọng ra những mệnh lệnh đánh trống vì còi sáy nổ bom.

Một khi bom được « nhả » ra, rơi xuống, tách quạt nơi đầu bom bị không khí làm chuyển động, xoay li, bởi vậy vòng sáy nổ sẽ tuột ra, vang đi một nơi và quả bom từ lúc ấy giờ đi mới được « nguy-hiểm ».

Bởi thế chọn lựa khi nhiều người thoát chết vì một sự ngẫu-nhiên. Bom ném thấp quá, cánh quạt chưa đủ thì gió tuột ra giữ chặt lấy cơ may, hầm bom không nổ khi rơi xuống đất.

Những bom nhỏ thường lắp ngòi nổ ngay. Bom nhỏ nặng từ 5 đến 50 cân, văng ra phần mảnh rất nguy hiểm, có lẫn mảnh chì nhỏ bằng chiếc vẩy ốc nhưng cũng đủ sức giết người. Bom to thường lắp ngòi nổ chậm để bom đủ thì gió chui qua những tầng gác, những mái cimen, những hầm bằng bê-tôn kiến cổ, mà phá hoại một ngôi nhà, một pháo đài, trụ đến tận nền tảng. Bom to nặng từ 100 cân đến 250 cân. Từ 250 cân trở lên đến 6000 cân là những quả không-lôi (torpille aérienne) có một sức phá hoại ghê gớm, có thể san phẳng một dãy phố thành bình-địa, có thể trong chớp lát đánh chìm một chiếc tàu to, có thể « hạ » một chiếc camion hai tấn từ dưới đường, lật lều trên tầng gác thứ hai của một nhà gỗ dầy. Bom này lửa có

đựng cả lân-tinh, bom này lửa sẽ gây ra những đám cháy khó chữa, một khi tỏa ra, rơi lại cao lấp xuống những nơi nhà cửa như bắt ập.

Bom to đeo 2 hai bên cánh. Bom này lửa và bom nhỏ chứa trong hầm. Những máy mang bom giống như những chiếc « gong kim » lắp lấy quả bom. Khi nhả thấy địch ở dưới đất hiển rõ ràng trong ống ngắm, giữa hai đường phân kim chữ thập (réicule de visée), viên sĩ-quan giữ việc ném bom (observateur - bombarrier) sẽ bấm một chiếc key điện hoặc sẽ gạt một chốt cần khiến cào gong kim mở rộng, nhả quả bom rơi xuống. Mọi việc đều do máy làm cả, chứ không dùng tay mà ném bom như nhiều người lầm tưởng.

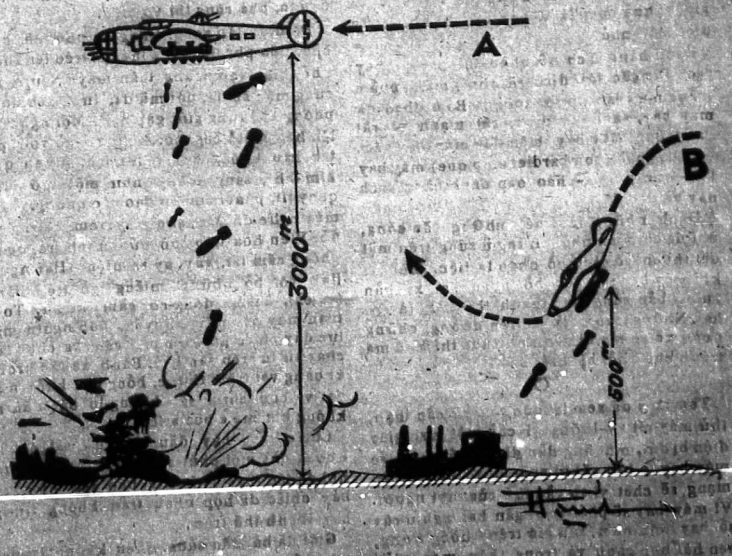
Kể ra thì cũng có một thời người ta ném bom bằng tay. Ngày đó, máy bay mới được dùng trong lúc chính - chiến. Bom vừa

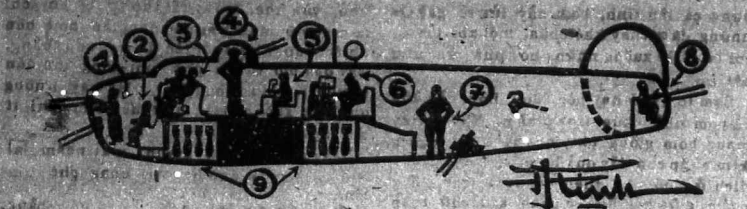
nhỏ, vừa nhẹ, trọng rất thô sơ, có khi chỉ là một viên đạn trái phá đem lắp thêm bốn chiếc đuôi như đuôi tên để rơi cho thẳng. Bay qua một thành phố, phi công thả đầu ra ngoài, nhìn xuống dưới, lấy tay hướng quả bom xuống đích, như thả trứng thì nó mà sai lạc thì nhiều.

Ngày nay, bom đã mạnh, máy ngắm lại (lob-vi), nên sự phá hoại lại càng ghê gớm lắm.

Ném bom có hai cách: bay thẳng bằng mà ném và bay « trái mũi » rồi nhào xuống ném rồi loại bay « ngóc » lên.

Máy bay to, loại hỗn động cơ, hai động cơ thường bay bằng cách trên. Cũng có khi máy bay to sa xuống, nhưng vẫn là đánh thẳng bằng chứ không phải là bỏ nhào như nhiều người gọi sai như vậy. Máy bay to, khó chuyển-động và chẳng lại có nhiều người nên không bao giờ đánh lối bỏ nhào cả. Máy bay sẽ « lờ lờ »





TRONG MỘT CHIẾC PHI-CƠ PHÒNG-PHÁO

- (1) (4) (7) (8) - Những người coi súng liên thanh
- (2) - Viên chỉ huy
- (3) - Hai viên hoa-tiền
- (5) - Sĩ-quan coi việc ném bom
- (6) - Sĩ-quan coi vô-luyện-dẫn
- (9) - Hầm chứa-bom

bay vào đất địch, bay rất cao, có khi lên tới 8000 thước để tránh đạn cao-xe rồi khi đến trên địch, sẽ rơi s bom xuống. Bom sẽ rơi hơi lệch, chệch theo chiều máy bay đi. Ném bom bằng cách này rất dễ sai lạc vì có gió lại quĩ bom và vì bay cao thì nhìn thấy địch rất nhỏ.

Đánh bằng cách bỏ nhào thì phi-cơ bay cao, lúc gần tới địch sẽ chúi mũi, nhằm thẳng mà lao s bom xuống. Bom theo đà máy bay, văng đi đích, rất mạnh và rất hay trúng. Máy bay lên đầu máy bay ném bom bỏ nhào (combarrier en piqué), máy bay khu-trục phóng-pháo oanh tạc bằng cách này cả.

Đánh những làn bè, những ãn công, những cơ-quan nhỏ, những vũ-súng trên mặt đất thì chỉ có cách bỏ nhào là tiện, một vài khi máy bay sau lúc bỏ nhào, lại xả bắn xuống bên sườn liên-thanh thì thật là lợi hại. Những toán quân đi trên đường, những đoàn xe cộ mà bị đánh như thế thì khó mà tránh cho khỏi bị thiệt hại.

Thấy máy bay xer lại động cơ rất cần thận, thấy máy rất kỹ-lượng vì chỉ một hơi giây điện bị đứt, một ống dẫn dầu bị tắc là chiếc máy bay to lớn sẽ rơi xuống. Vì vậy người ném bom sẽ luôn luôn không quên

Những bản đưng đi-sáng học bằng chất riêng, gồm có chất cao-su luyện với chất hóa-học để tuyn hàn (au o-soudure) một khi bị đạn nhỏ xuyên thủng, nhưng nếu bị trúng đạn to, phá rỗng thì vô hiệu.

Bom thả lập-xe-g, động cơ thủ đã hoàn hảo. Các phi-hành-quả lúc này treo lên thang nhỏ, biến vào trong thân máy. Người nơ cũng mặc áo da, đội mũ da, lưng đeo da để phòng khi lưng gầy gặp nạn. Mọi người đã lên hết, một tiếng nổ. Động cơ nổ ròn, phá tan bầu không khí tịch-mịch. Cảnh tượng kim-khí, sáng loáng như một lưới đạo, quay li, phát ra muôn đạo hào quang. Tiếng máy nghe đã đều, sức máy xem chừng đã đủ. Viên hoa-tiền lớn của mình ra ngoài phòng cầm lái, vẩy tay ra hiệu. Hai người liah với bộ những miếng gỗ trea bánh (cales). Tiếng động cơ gầm mạp. Toàn thân máy bay rung chuyển. Bốn nghìn mã-lực đẩy chiếc phi-cơ nặng gần ba chục tấn chạy từ trên sân bay. Bánh xe lăn trong không-vai trâm trượt, bỗng tạo khối mặt đất vì con chim sắt khổng-lô bắt đầu rẽ không thì ma s bốc s lên.

Chiếc máy bay đầu tiên đã cất cánh. Không đầy một phút sau, chiếc phi-cơ thứ nhì đã lên theo và không bao lâu nữa, cả bảy chiếc đã họp nhau trên không trung bay thành thị trận.

BÀN VỀ TIÊU-THUYẾT

I. - Tự-ngôn

Vừa đây, có một tờ báo hàng ngày ăn tổng phần nàp sách đất, yêu cầu các nhà chức-trách định giá sách cho những nhà xuất-bản khỏi bị thiệt khách-hàng.

T.B.C.N. vốn là một tờ báo sẵn lòng hoan nghênh dự-luận của quốc-đân, ngay khi đó, có đăng một bài trả lời của một nhà xuất-bản thông thạo nghề này đi.

Các bạn đọc chắc bây giờ hãy còn nhớ đến lý-thuyết đôi-hen. Một đảng thì bành-vạc người đọc sá h. Một đảng thì bệnh-vực người xuất-bản. Mỗi bên đều có lý-phải, nhưng tựa trong vấn-chưa dân-hòa được nhà xuất-bản và người đọc sá h một phần nào.

Phong-tào nhà xuất-bản hiện giờ đương bùng-bột; sự sá h-mình đó ta không cần mong có làm gì sá. Vây ta cũng nên thử xét kỹ xem sự sá h-mình đó khởi-tự đâu và có đến đâu trên bờ chừng.

Báo rằng các nhà chức-trách nên định giá sách, thật là phạm sai-thứ, là khinh-miệt nghề xuất-bản. Người ta có thể định giá được những vật-thực-hàng ngày có cái công dụng giúp người ta về vật-chất như cơm, gạo, vải, và mằm muối. Thế thôi. Những cái gì về tinh-thần, những cái gì phụ-thuộc, sá học, tiền-chương không thuộc vào phạm-vi định giá. Bởi vậy, người ta rất buồn cười khi thấy có người đề-ko khởi-tiên vấn-đề định giá mà trước sá sáo su. Bình-giá làm sao được? Tôi thốe sá đất, tôi ăn sá, ó đất, uống sá, tôi phải loe đi. Nếu ông không muốn đi đất, xin mời ông đi bộ. Đi xe-tơc là một cách sá học. Cũng vậy, phân-nước-hoa, sơn bôi mồi, kim kèn hát, đàn là những đồ vật sá-xi-cá. Ở nước ta, sách-chữ làhợ đợc là một môn ăn-tinh thần cần dùng hàng ngày cho mọi người. Chỉ một cây nứa thì tôi mới sá sá sá sá sá một tiền-khien không phải cho tất mọi người, nhưng chỉ cho một hàng, hàng không giàu có. Người làm nghề xuất-bản, nếu không có một tâm-hồn

Hon thế, nhà xuất-bản vốn sống quen với thương, lý-sự, lại còn vốn ít-rắc; sách có quý-chư-vang (nhất lý thiên kim) mà có thể chửi ai buôn-đợc. Bởi vậy? Một bài trư của chú Nguyễn v-Danh đố là có 1200 chữ sá sá thế nào sá sách được với một bài sá sá sá sá sá sá của Yên-Đồ hay Hồ-xuân-Hương. Tôi báo sách cũng như nước-hoa và phân-lí. Les Jasmis con Voi, một lọ bằng-bàn tay chỉ có năm hào; mà nước-hoa "Cory", mà bằng-ngon lại có công bốn năm chục bạc.

Lý-lệ của nhà xuất-bản, nơi ra nghe-vắng. Sự-thực, nó chỉ vớng có một vài thôi. Nếu thật là người ta coi sách là ăn của linh-hồn nếu tại tâm người ta sá sá sách làm lợi khi đi-truyền bá những chương-hay, những tư-tưởng đẹp cho nước, người ta phải nhận sách là một vật dụng như cơm, gạo, vậy. Đó là nhất-quan không lý nào lại đem nó ra so sánh với phẩm Hai đảng khác nhau rất nhiều. Người ta phải đem hai cái vật nhất-dùng ra so với nhau. Gạo thường đem so sánh với lương. Gạo tâm thơm đem so sánh với tâm-thơm.

Tôi không đến nỗi không biết rằng văn-chữ của mỗi người có một giá-riêng và mỗi viết sách lại có một phương-pháp riêng, làm Nang cái phương-pháp riêng làm việc của giá-vấn đó là việc khác, nhà văn chỉ biết vớ nhà văn, có nói ra chẳng nhà, đợ công cần hiểu mà mình lại mang tiếng là đợc nhân-nhĩa là khác sá. Đọc giá trị cần biết, như ông bạn André Maurois đã nhà văn viết thế nào, viết ra sao, ó đất, cách nào; người ta chỉ cần sao cho sách làm cho người ta cảm-động (hay đó mà thôi đi). Người ta làm sách để cho đó là cái giá-vấn. Nhưng nhà xuất-bản không lấy là một quyển sách của Proust thành hơn một quyển của Bourget mà bản sách

hay quyển đó. Như Balzac đã
còn *Père Goriot, La femme de*
Madame Gaudet v.v., nhân vật hoạt
yến này, mà kết cấu lại khác.
Như là h mà ông muốn là thiên
phần, lại đó, nhân vật lại không
đổi là nhân vật, thì cuốn
cần phải bán rẻ hơn các cuốn
còn lại một người viết đây, càng
tốt đi đây. Để ý xem làng văn
thầy có nhà xuất bản nào lấy là
de Massonant hay nhà Guey de
Massonant của Guey de Massonant
Nên cứ so sánh giá trị văn
hệ để đặt giá, không thì lấy gì
Mặt một quyển *Kiên* của Nguyễn
bản đến một ngàn đồng? Mà một
quyển như *Candide* phải đến năm
trăm này chắc? Không. Một cuốn
de Massonant của *Thibaut* không
trên truyện mới của *Pohl Louis*
Nên chúng ta đi ý sách của họ
nhân, mà giá phải định cho ông
đó nói như sau này: « Khi nào
(hay một quyển truyện) dài
hay hơn một cái người ta phải
đặt một chút. Sách dày độ 350
mười. Dưới ba trăm trang, thì bán
đến 1 năm trang, người ta chỉ
nên 24 quyển (nghĩa là dưới 300
12 quyển) (2).

ở giờ lại một ông có nhà xuất
biên giờ lại ông ông sách
đó lại hơn tác phẩm của một ông
André Maurois hay một ông
bản giá cao hơn cả sách Pháp.
Ông sẽ h bây giờ, sẽ đi giá
h lệch nhau quá, ấy là vì giấy

u, 10 cent tiền bìa 1927. Đây là nơi
móc chiến tranh này.

chê PÉTAİN
đá nói:

bại trận mà một đồng-
bác già được thất bại,
đi quay quần để tìm sự

và công in. Công in và giá giấy, đáng lên một
cách mau chóng quá, vậy là có nhiều một
quyển sách độ 200 trang có giấy và đưa in
năm tháng trước rồi có nhiều kỳ vọng bán rẻ
hơn một cuốn sách cũng hai tám trang mới
mua được giấy và đưa in bây giờ. Sự tình có,
hai cuốn sách đó cũng bán bán trong một tuần.
Nếu đọc giả đem hai cuốn sách đó ra so sánh
và kết tội người có sách bán giá cao thì cũng
có điều oan ức cho người. Đó quá. Thêm vào
đó, ta còn phải nhớ biết rằng không nhà người
nào cũng có thể mua giấy với một ai giá bằng
nhau. Tôi đi ông hãy có nhà xuất bản có
bằng của họ—đồng mua giấy cho, mà không thể
đi lấy được, vì nhà in gục, phải đi mua
giấy ngoài. Không phải nói, chúng ta đã biết
giấy ở ngoài bán thương cao quá.

Nhưng nói thế, chúng tôi không có ý muốn
nói rằng sách bán giá không đều nhau chỉ vì
hình là nói trên đây. Tôi chỉ rằng có một số
nhà xuất bản ở đây, nói nhiều thì kiếm tiền
hơn là lòng muốn giúp ích cho quốc dân
xã-hội, lợi dụng lúc này thì sách bán để đọc, đã
bán sách của họ bằng một cái giá để làm người
ta kinh ngạc. Thường thường, ta có thể tính
bây giờ mỗi trang sách độ 1 xu rưỡi, hai xu.
Một quyển sách độ 200 trang bán ba đồng rưỡi,
hay bốn đồng là phải giá. Vậy mà có khi họ
bán, không phải bán một đồng không phải bán
đồng nhưng tám chín đồng; và chúng ta chỉ
đó, ông thấy có cuốn độ 300 trang, ấy bán bán
tới 13, 14 đồng độ ư? Có lẽ ra thì một cuốn
sách độ 100 trang có thể bán tới vài ba trăm
bạc nữa, nhưng ta nên biết rằng sa độ là
sách mỹ thuật; một thể sách có thể liệt vào
hạng xa xỉ phẩm như nước hoa và phấn. Còn
loại sách thường, ăn-lọt thường trình bày
thường mà có ý bán sa cao quá, lúc là làm
một việc thiện lương tâm mà người ta có thể
dùng một chút không nhà ra để gọi.

Đừng tưởng tình trạng đó, yêu cầu nhà chức
trách định giá sách là làm một điều vô ích.
Đó có làm được chăng nữa, nhà chức-trách
cũng không bao giờ làm. Chúng ta chỉ nên kêu
gọi tương tâm của các nhà xuất bản để dùng
nền đem cái không khi tôi làm của họ đem
mà đem vào làng bán được. Đã đành rằng xuất
bản sách cũng chỉ là một nghề kiếm ăn, nhưng
trong cái nghề đó, ta nên luôn luôn nhớ rằng

giờ lại cũng có nhiều cơn chiến tranh. Sách
bán giá cao quá, nên tôi thấy, có khi cũng còn
do cái kết quả của chợ đen nữa. Một quyển
sách xin phép in được độ hai ba ngàn, muốn
có 11 phải bán hết hai ba ngàn đó. Nhưng bây
giờ thì người ta không cần bán hai ba ngàn,
có khi người ta chỉ cần in độ 100 cuốn bán
giá rất cao để chờ cơn bão nhều giấy của
hội đồng cho mua, thì đem bán lại, vừa để
mất công, vừa khỏi phải lưu tiền là lẽ. Thế là
xong việc; không phải mất công gì mà
được lãi, không chừng lãi sáu bảy, mà còn
lại về sách nữa. Một ăn lại gấp mười, gấp hai
mười, ba mươi vì bao giờ cũng có những độc-
giả sẵn tiền để mua sách đắt và những độc-
giả mua sách đắt để tỏ rằng mình là người có học
vì họ tin rằng sách đắt, chỉ có sách đắt mới có
giá trị về tư-tưởng cũng như về văn-chương.

Cái nạn sách đắt như thế, hiện thời người ta
chưa có cách gì trừ được cả. Nhưng đã sao
tình thế đó cũng không thể cứ thế mà kéo dài
ra mãi, một khi chiến tranh hết rồi. Cái gì mà
chả phải vào khốn, phép để cho hợp với lý
sống của người ta? Vậy thì người ký tên ở
dưới bài này không muốn nói lời cao ông xuất-
bản sách tôi tìm vào nói trên. Những lời bán
5 dưới đây viết ra vì những người có lương
tâm, có lòng yêu nghề, những người dám
ngừng mắt lên để nhìn cái tiền đồ văn chương,
văn hóa của nước Việt-Nam ta vậy.

Tôi muốn tìm một cách bán sách cho rẻ—
rẻ theo với giá bây giờ—để cho sách được
phổ thông, không còn nhích là một để vật chỉ
người thừa tiền hay nhiều tiền mới mua được.

II. — Sách bán rẻ

Nhìn xem làng văn Pháp thì người bán
trước hồi chiến tranh 1914-1918 cũng đã có
một hồi tư-tạ như của ta bây giờ, nghĩa là
sách in giấy quỳ, giấy quỳ thì phải bán
đắt để đánh là ở đây tôi chỉ nói tới những
truyện, những tiểu thuyết. Ngay xưa, cái chất
đó có của một quyển tiểu thuyết thường thường
vẫn bán ra quá 300 trang là ít, nên không thể
thi « một cuốn sách » chỉ là một tập sách
khăn áo (1). Bây giờ nhà xuất bản nhích quyển
sách lên nhắc quyển sách xuống ở trên tay
trước khi mới ra. Đối với nhà làm kỹ nghệ

Chúng ta đừng nên chia rẽ
nhau vì những ý tưởng tiền
vàng, nên hợp sức lại mà tìm
phương kế hàng ngày giúp nước

Cái điều mà nước Pháp bỏ được rồi—bởi
vì từ hồi chiến tranh sách Pháp gần độ (2)—
chúng ta có ý muốn bắt đầu làm và tôi thấy ở
trong sự làm đó một điều không lợi, nhất trong
lúc này là lúc giấy khan.

Thực thế, ở nước ta hiện giờ người ta nghĩ
như ở Pháp hồi cuối thế kỷ XIX: một cuốn
sách dày là một cuốn sách giá trị; một người
viết được một cuốn sách dày là một người
đáng đáng, còn viết sách mỏng, cái là
những văn sĩ lãng nhãng.

Bởi lẽ đó, chúng ta, vào khoảng hai ba năm
trở lại đây, tìm đã thấy có những cuốn sách
dày bốn năm trăm trang, sáu bảy trăm trang
có nhiều phải bán đắt và có nhiều không phải
là ai cũng mua được. Thế mà những
sách đó, tôi thấy rằng các giá nhiều khi chỉ cần
phải viết dài như thế làm gì cả. Tôi xin kể ba
quyển mà tôi đã đọc đem ra làm thí dụ: một
quyển pháp luật, một quyển phóng sự và một
quyển tiểu thuyết. Quyển pháp luật về một
danh nhân ở nước ta dày độ 500 trang thì 200
trang nói về cho giáo (sao không để cho đọc gì
tên đọc sách học giáo của T. T. Kim?). Quyển
phóng sự dày 300 trang thì có ba đoạn nói cùng
một việc là việc thành ở vào cơn biến. Còn
quyển tiểu thuyết, đây hơn quyển phóng sự một
chút, chỉ về lại một chuyện tình làm chuyện
nhảm sao giữa một cậu cả với một cô gái, ấy
thế mà bao nhiêu là tình tiết vô ích, bao nhiêu
nhân vật vô ích, bao nhiêu đoạn triết lý vô
ích, giá để đi trên một trăm trang thì câu
chuyện cũng không hay gì!

Nhất là tiểu thuyết. Tiểu thuyết bây giờ có
một cái ý muốn kéo dài ra quá làm. Những
câu chuyện như truyện của và có cái nói
trên kia, cứ kể ra thì nhiều lắm. Người ta chưa
biết cái nguyên nhân của một truyện ngắn
(conte) khác một đoạn thiên tiểu thuyết (nou-
velle) thế nào, mà một đoạn thiên tiểu thuyết
khác một truyện thiên tiểu thuyết (roman) ra
sao, thế mà đã dám kể câu, rồi lại tạo ra nhân
vật, rồi lại đặt ra những tình tiết để cho nhân
vật vào đó hoạt động lại cuốn lại cuốn lại

Bất nhiên truyện dài hay giờ chỉ là những đoạn thiên tiểu thuyết kéo dài ra. Mà sự làm như thế chưa được đủ để, chưa đủ làm cho người đọc tưởng đó là những tác phẩm chắc chắn, họ cứ kéo dài đi, bỏ cái gì, bỏ nhân vật nào, cũng cho vào để cho câu chuyện có vẻ «mênh mông», có vẻ «cao», có vẻ «bi mật» nữa. Kể lại: truyện của họ là một cuộc nói làm nhảm dài, không ai hiểu họ định tả gì, nói gì, bày tỏ gì. Mà đến nhân vật của họ cũng chẳng ra sao nữa! Thậm chí đến nhân vật chính, làm khi người xem cũng không biết là ai, ở thế rồi họ bảo ta rằng họ viết chuyện kiểu Nga, theo sáng như Dostoevsky vậy!

Tôi sẽ không bắt buộc một kỷ giả báo hàng ngày kia yêu cầu những văn đàn ngụy sử đứng ra cứu vãn những văn nhân bất tài để cho họ đứng viết nữa. Đạo đức tôi cũng nghĩ rằng mỗi quyển sách dù giờ nhiều khi vẫn chưa được một điều hay, và lại cái thiên tài để gì mà đến ngay những tác phẩm đầu tiên được. Thiên tài là một sự rèn luyện mà chết, công phu; vậy, đối với những văn nhân bất tài, có nhiều khi ta phải khuyên khách hơn là mặt sát.

Không, sách luận thuyết hay sách truyện, có thể được phép ra thế nào, cứ ra; mà văn nhân thì ai thấy cần giải bày tâm trạng ra thế nào, cũng vật chất của chúng ta như lúc này, các

10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

VĂN MINH SỬ

TRONG BỘ « NHÂN LOẠI TIỀN HÓA SỬ »

NGUYỄN SÁCH KHUÊ

— Nhân xuất con đường tiến hóa của văn minh loài người từ đời thái cổ đến hiện tại.
— Do tâm cơ cấu thành hình của các yếu tố văn minh như: kinh tế, chính trị, tư tưởng, nghệ thuật.

— Khám phá mối quan hệ giữa văn minh Đông phương và văn minh Tây phương.

TỪ SÁCH « TÀN - VĂN - HÓA »
Hán-Thuyên phát hành
N° 71, TIEN TSIN — HANOI

nhà xuất bản nên nghĩ cách nào cho giấy in sách tiêu thụ đi, để không những ta tiết kiệm được giấy mà sách bán cũng được rẻ hơn một chút.

Về việc này, có người đề khởi lên hai cách:
1) Chia một quyển sách dày quá ra làm hai tập, như ông Alibérie Chahnet đã nói trên để bán giá rẻ. Vì dù một quyển 500 trang bán 10p, thì chia làm hai, mỗi quyển bán 50p, như một tháng hay vài tuần, mỗi quyển 5p.

2) In chữ nhỏ để cho đỡ tốn giấy, giấy là mất ít thì giá bán sẽ rẻ đi. Hai cách vừa nói đây mỗi nghe thì cũng xuôi, nhưng nghĩ kỹ không thể thi hành được. Chính nước Pháp, vào kỷ chiến tranh trước, các hội xuất bản cũng đã đem hai cách này ra để bán những đại đa số văn sĩ không chịu — trong số đó có ông Bronson chủ nhiệm báo Annales — và việc lẽ như sau này:

Cách thứ nhất không thi hành được vì sách luận thuyết cũng như sách truyện chia làm hai ba tập bán không chạy. Đọc giả Pháp yêu trí rằng một quyển truyện giá chỉ 12 hay 15 quan là cùng. Bây giờ chia làm hai ba 24 quan, họ không mua; bởi vì họ không muốn trả một quyển truyện in trong giấy bằng giá một quyển truyện in mỹ thuật. Lại nữa, người mua sách không thích những truyện in làm hai tập: « Tôi đã từng được thấy nhiều tác phẩm giá trị không được hoàn thành chỉ vì bất lực trong cách phân cách giấy. Người đọc không thích một quyển truyện có tiếng là văn chương lại giải thuyết như một cái trang giảng tiểu thuyết (roman feuilleton) đang trên báo hàng ngày; họ cũng không ưa một trường hợp tâm lý, đã là trong hai tập trang rồi, lại còn « xem tiếp » ở cuốn thứ hai.

Cách thứ hai cũng không thi hành được nữa. Bởi vì in chữ nhỏ quá, khó đọc. Một trang sách độ bốn năm chục dòng để làm cho những con mắt dày giờ chán nản. Những chữ romain 8, italique 8 hay chữ cheltenham 10, bản cũng bắt đầu đi làm thì cuối cùng được để in những sách khảo cứu, sách khoa học, sách kỹ thuật sách nghị luận mà thôi. Còn những sách truyện thì cần phải in chữ to — romain hay italique 9, 10 hay 12 nữa — và việc gửi hay làm trong Quy tắc chi ước so rằng, trong lúc giấy mà khan hiếm này, đồng tiền khó khăn mới báo, dám được đại bộ vì đọc giả sách truyện, cần tiêu khiển, để sự chúng ta đi làm nhảm nhảm, nhọc trí. Những cuốn truyện in chữ nhỏ quá báo cho người ta biết trước rằng truyện ngụy, ta sắp

(xem tiếp trang 21)

KHÔNG CHI U LẬP LẠI HỌ TRỊNH.

Truyện
dã - sử

Cố gắng Chinh đim bạn cũ là Đỗ thế - Long

xuống sông Nhị-hà

Chứng làm sự nghiệp vang giờ đất
Cải kiếp tâm giai cũng sống thời

Các bạn xem lịch sử về đời Lê-nghi. lại được hai câu thơ trên này, càng biết rõ chí của Cố gắng Chinh tức Nguyễn-hữu-Chính. muốn được một phen vẫy vùng ngang dọc làm nên sự nghiệp chuyển đất long trời, không chịu ở dưới một thế lực nào kiểm chế. Đối với cậu Trịnh hồi ấy, phải rằng Chính chẳng có nghĩa cả on sản gì, bất luận lương tâm Chính phải làm trạng; phương-chỉ vợ cháu Trịnh-Khai tức Hoa nam vương, Chính lại lấy có một thù riêng, vì Khai mà hơn tiền-binh bà phải làm loạn, giết chết Huy-quận là chủ tướng của Chính, làm cho Chính phải thất cước trốn vào Nam hà. Sau nữa theo như tổ-chi của Chính, địa vị của cháu Trịnh, Chính chỉ muốn những được thay vào. Cứ xem như lần thứ hai Chính vâng một lệnh của vua Lê trở lại Thăng-long, sau khi đã dẹp tan đư-hàng họ Trịnh rồi, được vua Lê ủy-phủ hết thảy các việc, nắm được đại quyền trong tay rồi, Chính liền dần dần thực hành cái chí nguyên-ý. Tâm-tính Chính như thế, mà có người lại còn đem cái thuyết lý-peon của họ Trịnh sau khi Chính đã chẳng ngại mang tiếng cũng rêu rở của kẻ mưu-vong tức Tây-sơn phá đổ nghiệp chúa của họ Trịnh rồi xong, thuyết Coan-gén-tam, trách-chi Chính phải làm như Đỗ-thế-Long, chẳng là người nông trí làm ru? Có lẽ là Chính chẳng nghe theo, mà đã chẳng theo, đối với Long, từ Chính sẽ coi như cái danh trước mã, không để bỏ sao được. Người sau mỗi khi nói đến việc Chính giết Đỗ-thế-Long, lại chế Chính là kẻ tàn-nhân đồ-lòng giết bạn. Nói vậy lại là người chưa rõ tâm-dinh Chính, đúng như nhà làm sử đã nói Chính là kẻ chỉ thích có công-danh, sẽ đạt được chí nguyên

thai gì chưa dám làm, chứ ở việc giết chết người của kẻ thù, chính là việc của chính Tây-sơn. Nhà làm sử cho Chính cũng một hạng người nhân tâm như Ngô-Khôi nước Lỗ phải dân và để của làm đại tướng đem quân đi đánh Tề, Nhạc-dương ăn thịt con để tỏ lòng với vua Ngụy hàng được chuyển giữ binh-quyền. Đó là người nhân tâm như thế, thì đối với họ, đó là họ thừa như Đỗ thế-Long giết chết để được tự do làm theo ý muốn, Chính còn e ngại gì, thường xét gì nữa mà chẳng làm.

Đỗ thế-Long, quan lang Hoàng-Bệch huyện Thanh-tri, là người có tài cán và giáo-hoạt. Năm trước, khi Chính còn là thủ-quy Huy-quận, vì bị nghi là mưu làm lật đổ nhà vua, nước bị giam vào ngục, Đỗ thế-Long cũng vì một cơ khác, bị giam cùng một nơi với Chính.

Đã là đồng khố đồng thành, lại cùng chịu chung một số phận, Đỗ thế-Long vì có văn-lại lại sợ trường về văn-quốc-âm, thường ngầm vạch thì từ từ ý của hương cho thân thể, vì văn-quốc-âm, Chính hàng ngày vẫn có tiếng là có biệt tài, trong lúc có tình gặp gỡ đồng điệu, mỗi ngày đều từ từ làm quen, rồi hàng ngày cũng nhau xuống học, hai bên ý hợp tâm đầu, kết nên bền bền. Ngoài mối kết giao văn-tự ra, đối với Đỗ thế-Long, Chính lại còn nhận là người có tài-lực hơn mình, đối khi thường mượn các việc ngày xưa, bản học hơn chúng để để xem chỉ khi. Về sau Chính được xét là vô can, được thả ra trước, sau Đỗ thế-Long vào chịu cầm tù. Thập-năm năm Bính-mô (1786), Hữu-Chính dẫn Bắc-bình-vương Nguyễn Huệ đem đại quân Tây-sơn ra đánh Bắc-hà,

chiếm cứ được thành
lĩnh một mặt bởi ngoài
lâm trận công cuộc tôn
của vua Lê, một mặt thì
bay cách dễ gây dựng thế
chờ cơ hoạt động. Muốn
phải có nhà người
lành, C. lnh nghĩ tới các
đến bô thế-Long. Hồi
nam, liền sai người vào
đến ở dinh riêng, coi
công việc rất hậu, thường
rước ra hỏi ý.
cảm lòng tri-kỷ. Thế
nghiêm thấy biết ra vì
n. lnh, Chính dần nhất
nằm b n việc, nhân nói
Trịnh-Khai tự-sát, Chính

không biết rõ lòng
thực đáng nên thương
còn sống, tôi sẽ chọn
v cho b n được phụng
v, và lại cho được bảo
v.
t, tướng là Chính còn
ra giọng sôi sảng nói

lần này đưa về nhân
c, coi là thủ-đoan của
thời. Ông ngày nay đã
đạt lòng già, do được
ưng ông nên nghỉ lại,
tức-hà này, cũng được
cầm quân, nhà chúa

đã xuất-bản BACH-VIỆT

QUÊ

GIÁO

Cuộc Quốc-gia cách-mệnh đương
tiến hành, chúng ta đừng nên trả trả

đối với ông không phải là bạc bẽo. Ông làm
việc này, lấy danh nghĩa là diệt Trịnh phò
Lê thì thực quá lắm. Nếu bảo nhà chúa hiệp
nhà vua là có lỗi, sao không nghĩ lại cái
công tôn-phủ hơn hai trăm năm nay? Ham
mới mà quên cũ là bất nghĩa, tìm lỗi mà
bị công là bất nhân. Bất nghĩa, bất nhân là
quán giặc cướp, làm một đại tặc-vong-phu ở
trong đời này mà lại tự làm cái việc tàn ác
như quân giặc cướp ư?

Nghe mấy lời thiết-trách của Long, Chính
tê-tai cả người, mặt xám lại, thông thả đáp
rằng:

— Sự gây dựng chỉ là ơn riêng của một
người, còn cương-hướng là nghĩa lớn cả
thiên-hạ, tôi sẽ đi làm việc tôn-phủ nhà Lê
là muốn giữ vững cương-thường, trừ bạo
loạn thiên-lặc tử, thực là việc chí-nhân đại
nghĩa mà ông lại cho là việc làm của quân
giặc cướp, chẳng là quá lắm ru? Không
phải là sự nhận-thấy của tôi sai, chính là lời
nói của ông làm vậy.

Thế-Long mỉm cười nói:

— Đó chỉ là cách lêu độn người ngu. Nhà
Lê làm vua đã mấy trăm năm, vốn là chính-
thống, vẫn được quốc-dân tôn đại, cần gì
phải đến ông tôn-phủ, chẳng qua là ông
mượn tiếng ấy để được thỏa cái mưu chiếm
đoạt mà thôi. Ông nên nghĩ kỹ, nước nhà

vẫn như chiếc áo vàng không hề sút mẻ, tự
nhiên vô cớ, ông đi diệt người ngoài vơ, giết
hại chủ-soái, làm khổ nhân-dân, như kẻ
người nước đầu gối đi coi như loài hùm-
sói răn-rết, còn tôi cho là giặc cướp, chưa
lấy gì làm quái đâu. Ông ngày nay dựa sức
người ngoài, khác gì cáo nhờ oai-rào, ư rằng
một khi lòng người nhớ Trịnh, tất sẽ sinh
biến, lúc ấy Tây-sơn lại bỏ ông mà về, ông
chỉ còn một thân bơ vơ, lại mang cái tội tày
giết, phỏng có thể tự giữ mình được an-toàn
không?

Nghe Thế-Long nói đến đây, Chính càng
cầm gan tìm ruột, nhưng cố làm bộ vui-vẻ,
nói rằng:

— Nếu vậy thì ông ban của loài hùm sói
rất rất này, thử mưu tính giúp cái việc làm
hùm sói răn-rết xem sao nào.

Long thực lòng, tưởng đã thuyết đốn
được Chính, càng sôi sảng nói:

— Ông tôi Thế-Long lần này chẳng qua
chỉ vì Huy-quân báo thù, nay bọn kiến-binh
đi đến cướp-rất, chỉ ông đi thỏa-lắm. Như
vậy nếu ông có thể xoay lại chỉ-hướng,
khéo diễn-dịch với Tây-sơn, để cho họ được
thỏa-mẫu trở về, rồi chọn xem trong đám
con cháu họ Trịnh, người nào có hiền đức,
lập lên làm chúa, và ông tự làm ông-vinh.
Đó mới thực là công lớn hơn đời, ít ai làm
được.

Chính vẫn cố làm vẻ tự-nhiên, ứng-dụng
nói:

— Ông nói phải lắm, nhưng còn để tôi
phải nghĩ kỹ xem sao. Vậy nay ông hãy trở
lại nhà, rồi đi tìm xem có kẻ nào nên nói
về việc ấy, có nắm bắt lấy lời hay giọng khéo
mà bêu người ta làm, để cầu phú-quê!

Thế-Long toàn nói phải, Chính đứng dậy,
quay mặt đi đang khác. Bất ý, Thế-
Long đi khỏi chừng một lát, Chính nghĩ
thăm, Long là rỗng, rỗng nên cho xuống ở
dưới nước, không cho nên ở trên cạn. Hân

MỚI CÒ BÀN:

Hai Giòng Sứa

của NGUYỄN-HỒNG

Bản thường (1960) - Bản quý (1960)

THẦY LANG

Phong sự đại của TRỌNG-LANG

Bản thường (1960) - Bản quý (1960)

SẼ CÒ BÀN:

XUÂN VÀ SINH

Truyện dài đầu tiên của Thanh-Tịnh

ĐƯƠNG IN:

LÀM DÀN

Phong sự của TRỌNG-LANG

TRONG LỬU TRÈ XANH

của TOÀN-ANH

Nhà xuất-bản HÂN-MẠC

Giám-đốc NGUYỄN-NHU-TỊCH

Nº 26, phố Hàng Quạt - HÀ NỘI

ĐÃ CÓ BÀN:

Khắc-cử về

Tiếng Việt-Nam

của Trà-Ngân Giá 3p.50

BƯỚC ĐƯỜNG MỚI

Truyện dài 15-tưởng của Đường-Nhà Giá 3p.50

KIM TỬ THẬP

của Ph. - Quang-Dinh Giá 2p.50

NỬA ĐÊM

Truyện ngắn của Nam-Cao Giá 3p.50

MỘT MẶT TÌNH

của Phạm-Huy-Tuyết Giá 3p.50

GIẤC MƠ PHỒ-MA

Bản trả đôn đọc:

LOẠI SÁCH BỐ NGITÀ

Già ở xa quanh
 năm không ai lo-hạo
 đến, đến đến ngày
 hội, khi làng đánh
 cá thì được rất nhiều

11

Lương cơ năm phần thưởng
lương tiền. Giải đầu được
hưởng chừng hai ba chục
lông, tùy theo từng năm.

Nhất hội Lương-tịch, nhì hội
Phủ-giăng
Vui thì vui vậy chẳng tăng
đánh cá làng Mèo
TOÀN-ANH

Nhà nước TÊ DÂN
131, Hàng Bông Hanoi
Hải - Phòng, Hải Phòng, Hải Phòng,
Cầu Đất, Saigon; Nam-Tân
P. Blanchy



HỒ THÍCH

với văn-đề văn-minh Đông, Tây

Số dĩ bấy lâu người ta bảo văn-minh Tây-Phương là văn-minh vật-chất, văn-minh duy-vật, văn-minh máy-móc, và vì vậy từ đại-rằng văn-minh Đông-Phương là văn-minh tinh-thần, văn-minh lý-thuyết, là một phần vì không hiểu nguyên-tố tạo-thành văn-minh là những gì như trên đã nói. Tức là không hiểu rằng đời không có văn-minh nào thuần vật-chất hay thuần tinh-thần.

Một phần khác là vì không hiểu rằng văn-minh tinh-thần tức cái phần tinh-thần của văn-minh bao giờ cũng phải xây dựng trên cái nền-tảng của vật-chất. Nặng nề đời sống vật-chất của nhân-loại, cũng như những cách tiến-lợi, an-dật về cuộc sống vật-chất của nhân-loại ở đây phải là làm giảm bớt hay làm hư-hoại tinh-thần của nhân-loại đầu. Trái lại đó chỉ là đi đến cuộc giải-phóng năng-lực của con người ta, khiến cho người ta không đến nỗi phải đem hết tâm-lực trí-lực ném cả vào cuộc sinh-sống hằng ngày, và như thế thì khá dĩ mới còn có dư-lực để làm thỏa-mãn các nhu-cầu của tinh-thần vậy.

Triết-nhân Đông-Phương đã từng nói:
*Áo cơm đủ sau mới biết vinh nhục,
 Kho dự đầy sau mới biết lễ-tiết.*
 Nghĩa là: khi tinh-thần vinh nhục,

II Nhân-sinh-quan hay nhân-tử-quan?

Đời há chẳng có biết bao nhiêu người chung-thân mồ-hôi nước mắt đầm rạo áo ướt, vất vả, vất vả, không lúc nào ngơi, mà vẫn không được hưởng một chút gì hạnh-phúc gọi là có Đả thể, lại vẫn không tránh khỏi những nạn chết đói chết rét thảm-thương. Cái đại-bại-kịch của người đời rất lại đồng-lực vẫn không ngoài cái ăn, cái mặc, cái ở, nghĩa là cái vật-chất, cái mà người ta thường gọi là vô nghĩa.

Thấy những bi-kịch ấy thường diễn ra luôn trước mắt, những bậc tiên-tri tiên-giáo phương Đông không kiếm được cách gì làm (tăng-tiến hạnh-phúc của quần-chúng, lại đi đem những điều thuộc thời-miền cho họ uống, nào « Lạc-thiên » (Vui theo mệnh Trời) nào « An-mệnh » (Yên chịu cái số-mệnh) nào « Tri-mục » (biết đủ thì bao giờ mình cũng thoả) nào « An-bần » (Yên nhân nghèo hèn) chỉ cho họ tự mình lừa dối mình, tự mình yên-dĩ mình, như con cáo trong chum rượu nên-ngon phương Tây thấy chum rượu chín ngon lành trên bàn cao, không sao lấy ăn được, đành tự nhủ một cách hom-hĩnh: « *Tà xưa nay vẫn không ăn đồ ăn nhô chưa* ».

Con cáo không được ăn chum rượu thì nó tự nhủ: « *Nghĩa là không*

Cứ tự dối mình tự an-ủi mình mãi mãi như thế mà gây nên cái phong-khí lười-biếng, điên đố chẳng đáng lấy làm lạ gì.

Thế rồi lại có người nửa điên nửa dại cầm đầu, cầm cổ buộc đưa họ... họ thân loại thế, cái tay, cái chân, cái đầu, cái thân... để cầu lấy một chút an-ủi nào-huyền cho tinh-thần.

Từ chỗ tự dối, tự an-ủi, đi đến cho tự tàn tự sai, đem NHÂN-SINH-QUAN, tự tàn tự sai, đem NHÂN-SINH-QUAN, cái cơ cấu của con người.

Con đường ấy là: *khaihi-miêu những dự-vọng cơ-ban của nhân-loại*.

Đi trên con đường đó là làm trái với lẽ trời, phản với tính người.

Một xã-hội mà phần đông người theo con đường đó, chẳng chịu-gang-goi, may-may để cầu làm mãn-túc các dự-vọng cơ-ban của đời người, chẳng chịu-nhich đi một bước để cầu phát-triển tinh-thần, chẳng chịu dùng trí-lực vượt mình lên khỏi cái địa-vị thấp-hèn, cái hoàn-cảnh chật-hẹp của mình thì xã-hội ấy tất biến thành một xã-hội lười biếng.

Hồ Thích không nói rõ ra, nhưng ta biết do là. Hồ ám-chỉ xã-hội phương Đông. Và con đường trái với lẽ trời, phản với tính người nói trên, Hồ ám-chỉ văn-minh phương Đông vậy.

(Còn tiếp)
 LÊ VĂN-HOÈ

SẮP CỎ BÀN.

Thơ mây ngàn

Sách in 2 mẫu, bìa 3 mẫu in toàn

20 Aout 44 sẽ phát hành:

Văn Thiên Tường

— *Lược khảo và phê bình thần-thuyết của CHỦ THIÊN*, Giá 3000

- Một trung-thảo và là một tư-tưởng hàng đầu giữa chiến tranh Tổng lực suy-vĩ
- Một đại chính-khi cả nước muốn nằm sau văn cứu-chối trên văn đàn Đông-Á



TAM-KỲ THƯ-XÃ
 Số 61, AMIRAL SÈNES - HANOI

Huyết dậm trường thành

Lịch sử tiểu-thuyết của SỐ-BẢO, Giá 1500

- Một hành-vi ngang-cường của Tân-thầy-hoàng
- Một vị vua độc-đáp và chuyên chế

Thơ sĩ Alexandre de Rhodes mới xuất bản:

Truyện rừng xanh

Phẩm-xuan-Đồ phỏng-thuật theo cuốn tiểu-thuyết của R. Kipling, giá chỉ 5000

truyện kỳ-lạ và ly-thu, nhiều tranh-sơn, đầy

170 trang, khổ 17 x 25, 4000 cuốn, 1900

hồi cuốn bản (tượng) bán giấy Đại-la 12000 = 1900

Tổng phát-hành MẠI-LÍNH

N° 21, rue des Pipes - HANOI

Lục súc tranh công

Bản dịch Pháp-văn của Hoàng-bưu-cung và A. de R.

Bản phiên-cứu này, có trước đời: « *Số với Kim-Vân-Ku và Chư-phu-nghệ* » là bộ sưu

tranh-công của tự nhiên, màu-màu và bộ vẽ công

tranh-công hơn hẳn, đầy 150 trang, khổ 17 x 25

hình và một số tài liệu tranh ảnh

TRUYỀN ĐÀI của NAM-CAO
(Tiếp theo)

ai cũng cách để vào
bằng van không đưa
tray màu mắt...

ra tờ cho ngân sách thì
không? Nghe đến

lâm ngâm vao
lâm theo.

...tải mặt. Bản cố ý củ
...dễ Lạc không nhậ
...Sự im lặng có thể kh
...gò. Hàn muốn nói m
...nhưng không dám n
...tong mình rủa quá cũ
...Lộc đáp:
...gây giờ tận thời đ

Thế cũng xong...
nó được cái da nhẵn nhụi thì
nó cũng phải tìm cái nghề
nhàn một tí. Chẳng lẽ nó lại
chạy đi lấy một anh chồn
thuyền thợ rất những mà
thưa mày, hồi như cũ, cho ph
thưa mày, hồi như cũ, cho ph

cứ, cho phi
buồn thêm th

ng do ban do

... 1200 cân

nhữn đầ
58 Radep
HANOI

... như đầu
... gọi 0930
... HANOI
... 58 Radeau
... là lấy bản

100-443887-100

[illegible]

VỀ TIỂU-THUYẾT

(Tiếp theo trang 10)

cho không khi, làm
nhất khi thì phải
lên và như sách
đó mà. Ngày xưa,
nà hơn, mạnh bạo
nà chần chừ của người
bà Alexandre Dumas

trên tay của anh
toàn là chữ đen kìa
nà những cái trắng
Bây giờ những sách
nà, kìa những sách
Garnier, Charpentier,
mười trang khổ nhỏ
Chân, Các Hoa của
Gai) mà lo hết một
gì, Georges Sand, hay
Racine, Racine, Molière.

Trước chiến tranh
hào một quyển, thật
lịch sử rất nhiều cho
hàng muốn mua đôi
không nói đến sách
tác phẩm mới mà
của da Jones có in đã
không dài hơn kiến
đứng sách đó chủ phải
cư "mỹ thuật". Và lại,
mỗi quyển sách có một
bìa truyền là chủ thể là

Một quyển truyện như
của de Bilitis của Pierre
tên những truyện đó
lên từ; một quyển truyện
của, Mon Jéan Yves của
của sự nhíp nháy về
mỗi quyển như Jardin

France người trong lời
nghe thế mà những không
nà bây giờ một cách nặng nề
rminal của Emilio Zola viết
lên những hăm dọa và

nạn cốt mìn, mỗi quyển *Trois nouvelles* của
Flauber là những cặp áo may phôi lang bay
mỗi quyển *La Monnaie* của Louis Bromfield
về những sự bất công của người Anh đối với
dân Ấn và những anh thiếu họ còn với cha,
vợ mất chồng, đây là mất chủ nhà, và chủ
nhà mất trâu, đó là quá.

Xem vậy thì hai cách bán ở trên kia để
tối thiểu giấy, cho sách in mỏng, bán rẻ tiền,
không thể lợi hành được. Tôi muốn
đem một cách thứ ba ra để chế chỉnh sách
bạc đọc và để cho các nhà xuất bản
nghĩ xem có thực hành được không. Cái
cách đó, xin chưa đem của tôi thì có
có những điều kiện biết vậy tôi thì có
thể có hy vọng tốt. Bởi một lý rất

đề hiện là ở Pháp, các nhà xuất bản đã đem
ra thì hành rồi, và trong số *Illustration* ra
từ 10 Septembre 1927, người ta đã viết như
thế này: « Tôi nói tới những tác phẩm hiện
đại và tôi nghiệm thấy rằng sách ngày thường
rất phù hợp với cách kể truyện như ta vẫn
thấy bây giờ. Những truyện này giờ linh hoạt
thường 1, mà lý lẽ đó để điếm thì nhiều,
hay nói cho đúng hơn, ít tinh cảm hơn cảm
giác, ít nghệ thuật, nhất là chính hơn nghệ
thuật sự thời, ít cái để rung động tâm hồn hơn
cái để rung động tâm cốt. Rốt cuộc cho ngắn
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu

đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu

đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu
đi, ta đứng ở rằng sách sẽ mất hay, nếu

III. — Truyện dài viết ngắn

Lơ bản của báo *Illustration* về tiểu thuyết
Pháp năm 1927, có thể tạm bảo là gần đúng
với tiểu thuyết ta năm 1944. Một số lớn những
truyện tôi được đọc quá ít phần tinh túy mà
vui-xiao thì nhiều hơn; người ta đã đem
những người qua đời quá để cho những cái

quyển phóng sự, lấp đi lấp lại một việc đến
ba lần — ấy là chưa kể có hàng chục đoạn
vô ích không ăn nhập gì đến đến cả —
mà quyển tiểu thuyết có 14-15 nhân vật thì
có thể thêm đi đến chín, mười người với
được lại còn những sách khác về văn học,
chấp một chủ một (1), làm hại ba bốn trăm
trang giấy; những truyện « tài tử » in 40 trang
trung giấy; về cái đoạn (không có ý tưởng
thì 6 trang tả về cái đoạn (không có ý tưởng
hà giỏi cả; những cuốn thơ có độ ba chục hà
mà duy chỉ có một ý là buồn, thiên hạ không
đọc minh!

Những cuốn sách giải lỗi đó, chúng tôi
mong rằng các nhà xuất bản nên yêu cầu với
tác giả thu ngắn lại. Tôi biết rằng làm thế,
các tác giả sẽ phản nã và bảo rằng « tài năng
sẽ không phát triển được đến triệt để »
« không đi tới (7) được », « không tiến sâu (1)
vào quần chúng được ».

Thật ôi, những câu nói rằng mà người
nói nói như những câu vệt đó, biết bao giờ
mới hết!

Sự thực, rút ngắn một cuốn sách lại, không
những đỡ tốn giấy, bán được rẻ, cho ai cũng
mua được; mà văn chương, không có bao giờ
vết mà bị họ (đó là tôi) có những người viết
có như tôi thực thì! Ngày xưa, Voltaire, đem 11
cái tình-nguyên của một đời mi, ra viết chuyện
Candide trong có 150 trang giấy còn vệt, mà
đủ phải cắt tiếng phàn nàn rằng cái viết chung
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh
của nhà hết sách dài đó là dài quá! Tiền sinh

Nhìn xem cuộc thí nghiệm « truyện dài viết
ngắn » của nước Pháp và tôi chiến-tiến Pháp
Đức, chúng ta không thể không nhận rằng sách

ngày không những không làm hại đến tác-
mà chỉ có làm lợi thôi.

« Trong những truyện dài giờ (tức là si-
ngã) những đoạn tả cảnh thật có rất nhiều
và 1 nh động hơn và khuếch trương tả rất nhiều
Đang tả rất ít đi dòng thì lấy một hai ba
sinh đặc biệt ra gọi ý. Những nhà văn mới,
vào đây thay thế cho những nhà văn cũ
Tư tưởng này được năm, người ta chuyển
công phu vào học, kho khăn về chuyện; vậy
chỉ dùng một vài câu nói hay, một vài câu
liền, không ai ngờ, một số người để tưởng
đó rồi. Đó là ảnh hưởng của chiến tranh
quyển sách không còn cuốn phim, hoạt động
lưu, từng hồi, từng đoạn rất nhanh, rất c-

Nhìn xem những chương nước Tấn và
trước thì thơ nhà thơ Vương Dương, Đỗ Phủ
trước truyện như quyển *Kiêu Hoa-Tiến*
phẩm giá trị, hai hàng vi văn giá phẩm

Tả K.e Chim kèn. (Đều minh giá)
cải 20 chữ, Vương-Dương cho tả thấy nà
huyền một đêm (lên lịch trong nhà), mà nà
cải tịch tịch chỉ một câu: *nhân nhân*,
lực (Người nhân, hoa quả rơi) cũng đã
như truyện Kiều, nói về tài mệnh, nói
bề đôi, nói về duyên số những người
đẹp, Nguyễn Du chỉ hạ có sáu câu.

Trăm năm trong cõi người ta,
Chữ tài chữ mệnh...

Gấp một mặt mà văn và 12 tuổi mới
đó là 100 trang... triết lý 1 mà có khi
trang triết lý đó cũng chỉ đầu vào đó
vị xem xong 100 trang là, người đọc
sĩ. Tôi rút rồi các ông văn sĩ đó chế
thấp kém, là hèn dốt và tham nhơ
như Dostoevsky, như Gide, như Val-
có ai nà giúp cho mình cả!

Còn một điều nữa cũng nên nói ra

Văn chương tiểu thuyết của mi
đang, đứng tự phụ, thì chỉ qua chế
trong thời đầu. Nên không sự mất li-
ràng thông lệ trong học, trong t-
tôi Âu-Ây; vậy tưởng cũng chỉ
những văn đã to qua. Từ năm 1920
nổi danh là, ở nước Pháp từ 1920
văn sĩ mới không có mấy người
những cái dài quá mong muốn trong
phần khảo, phép số quan tâm và
vi phạm. Người ta không hiểu

Trong số sau:

Tabloïda, một phương-pháp
tân-kỹ về nghề làm báo của
người Âu Mỹ
của VŨ BANG

ĐÃ CÓ BẢN:

Đồng tiền hai mặt

của NGUYỄN KHẮC MÂN

— Truyền thật rất cảm động của một người trên đường sự-nghiệp và trên đường tình phải chịu bao nhọc-nhã đắng-cay mà biết khinh bỉ đồng tiền. Một tấm gương nghị-lực của một người đã bị sa-sút, ra đi trong tay chỉ có bốn hào mà làm nên bạc vạn.

Sách in đẹp — Giá: 2p 50

Hận nam quan

của HOÀNG CẨM

Đoạn lịch-sử làm-li lúc hai cha con NGUYỄN-TRẦN từ biệt nhau ở Ai Nam-quan. — Giá: 1p.50

Còn một ít:

— 1HƠ của Ng-đức-Chinh

Giá: 1p.50

— TRÈ THƠ

Giá: 1p.50

— TẶNG NGUYỄN

của Tự-Cường

Giá: 2p.75

IN GẦN XONG:

LÒNG CHA

của NGUYỄN-KHẮC-MÂN

Tiểu thuyết chỉ 500 trang in làm hai quyển — Tiểu-thuyết gia đình giáo-dục và tất cả những ai đã làm cha cần phải đọc

Nhà xuất-bản: NGƯỜI BÓN PHƯƠNG

Giám-đốc ĐỖ XUÂN-GIỮNG

6 Phố Đường Thành HÀ NỘI — Giáp nơi 212

ĐÃ CÓ BẢN:

ĐOÀ ĐÀY THÂN TRẺ

Cuốn tiểu-thuyết giá-trị nhất của VŨ-AN-LĂNG

(Tác giả ĐƯƠNG ĐI RA HIỀN đã đăng trên « TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT » được độc-giả rất hoan nghênh)

Văn rất đẹp. In và trình bày rất công-phu

Gần 300 trang. Giá 4p.00

Vì vật liệu cao, sách in có hạn

Còn rất hiếm:

Gio - Bụi Kinh - Thành

Giá: 1p.50

ẤN IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

ĐÃ CÓ BẢN KHẮP NƠI

VUA CỐT-MIN
VÀ CHIẾN-CU

Alfred Nobel
2:20 1CUỐN

CỦA DƯƠNG-V-MÃN
C.I.P.I.C

72 Wiélé HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

HẠT DẠM NGHỆ TĨNH

Khảo-cứu của NGUYỄN-BÔNG-CHI tác-giả « Việt-Nam cổ văn-học sử »

Một lối văn rất xưa, chưa được ai biết — Một lối văn chỉ sản-xuất riêng trong một vùng — Các bạn sẽ thấy có nhiều cái lạ mình không ngờ Nghệ Tĩnh quả là một vùng khác lạ nhất trong nước Việt-Nam chúng ta — Sách dày 350 trang — bìa 4 màu. Giá 8p.00

SẮP CÓ BẢN:

HỮNG SỰ GẶP GỠ CỦA BÔNG PHƯƠNG VÀ TÂY PHƯƠNG

của giáo-sư VŨ-ĐỘI-LIÊU

Nhà xuất bản: TÂN VIỆT — 29 LAMBLÔT HANOI